



TẠP CHÍ  
**Tài chính**

ISSN - 2615 - 8973

CƠ QUAN CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Kỳ 2 - Tháng 3/2023 (797)



**CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH PHÁT TRIỂN  
NỀN KINH TẾ XANH Ở VIỆT NAM**



THÔNG TIN KHOA HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU



<http://tapchitai chinh.vn>



**TẠP CHÍ TÀI CHÍNH**  
**- CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN**  
**VÀ NGHIỆP VỤ CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH**



Tạp chí khoa học,  
chuyên về thông tin  
lý luận và nghiệp vụ  
kinh tế-tài chính



Tạp chí tiếng Anh, công bố  
các nghiên cứu khoa học  
về kinh tế-tài chính Việt  
Nam và quốc tế

**Tài chính Điện tử**

[www.tapchitaichinh.vn](http://www.tapchitaichinh.vn)

Tạp chí điện tử,  
thông tin chuyên sâu  
về kinh tế-tài chính  
trong nước và quốc tế

MINISTRY OF FINANCE

**VIETNAM**  
**FINANCE - ECONOMY**

Đặc san phục vụ  
công tác thông tin  
đối ngoại của Bộ Tài chính

**HỘI NGHỊ, HỘI THẢO**

Hội nghị, hội thảo  
chuyên đề tuyên truyền về  
cơ chế, chính sách tài chính

**Tổng Biên tập:**

**PHẠM VĂN HOÀNH**

(024) 3933.0039

**Phó Tổng Biên tập:**

**ĐỖ VĂN HẢI**

(024) 3933.0033

**Hội đồng Biên tập:**

GS., TS. NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

GS., TS. TRẦN THỌ ĐẠT

GS., TS. ĐINH VĂN SƠN

GS., TS. PHẠM QUANG TRUNG

GS., TSKH. TRƯƠNG MỘC LÂM

GS., TS. VŨ VĂN HÓA

PGS., TS. NGUYỄN TRỌNG CƠ

PGS., TS. ĐINH VĂN NHẢ

PGS., TS. TRẦN HOÀNG NGÂN

PGS., TS. NGUYỄN THỊ MÙI

# MỤC LỤC

TẠP CHÍ TÀI CHÍNH Kỳ 2 - Tháng 3/2023 (797)

## TÀI CHÍNH VĨ MÔ

- 5 Hoàn thiện chính sách tài chính phát triển nền kinh tế xanh ở Việt Nam  
Nguyễn Thế Anh, Đào Thị Hương
- 9 Chính sách thuế xanh nhằm phát triển bền vững  
Nguyễn Thị Hải Bình
- 13 Tăng trưởng xanh trong lĩnh vực nông nghiệp và vấn đề đặt ra  
Nguyễn Thị Thanh Tâm
- 16 Định hướng hoàn thiện chính sách thuế hỗ trợ phát triển nông nghiệp xanh ở Việt Nam  
Lê Vũ Thanh Tâm
- 20 Phát triển du lịch xanh theo hướng bền vững ở Việt Nam  
Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thanh Huyền, Lê Thị Tâm

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- 23 Kinh nghiệm quốc tế về phát triển nền kinh tế xanh  
Nguyễn Đức Dương
- 27 Vai trò của công nghệ tài chính trong bối cảnh chuyển đổi số và đại dịch COVID-19  
Nguyễn Thị Hoài Lê
- 31 Mua lại có kỳ hạn trái phiếu chính phủ từ nguồn ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi  
Nguyễn Khánh Thu Hằng
- 34 Nhân tố tác động đến hoạt động của cơ quan hải quan trong bối cảnh mới  
Trần Vũ Minh
- 38 Nâng cao hiệu quả quản trị trong doanh nghiệp nhà nước theo thông lệ quốc tế  
Tống Phương Dung
- 42 Kiểm soát nội bộ tại các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam  
Trần Thị Khánh Linh, Đặng Lê Thu Hiền, Phạm Thị Kiều Linh, Nguyễn Thị Hồng Đăng,  
Vũ Thị Phương Liên, Nguyễn Thị Thúy Quỳnh
- 47 Phát triển bền vững thương mại điện tử tại Việt Nam  
Nguyễn Tiến Minh
- 50 Logistics xanh góp phần thúc đẩy tăng trưởng bền vững  
Phạm Văn Kiệm
- 54 Giải pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân  
Phạm Thị Quỳnh Chi
- 57 Hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội phát triển bền vững, bao phủ toàn dân  
Phạm Hồng Nhung
- 60 Trao đổi về tình hình tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng và hoạt động liên quan  
Nguyễn Phương Linh

## TÀI CHÍNH - KINH DOANH

- 63 Nâng cao quản trị rủi ro về thanh khoản, đảm bảo sự ổn định của hệ thống ngân hàng  
Trần Thị Kim Khôi
- 67 Ngân hàng số tại Việt Nam: Thực trạng và các khuyến nghị phát triển  
Đỗ Thế Dân
- 71 Giải pháp đẩy nhanh quá trình số hóa của các ngân hàng thương mại Việt Nam  
Nguyễn Quốc Anh
- 75 Tác động của đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ đến tỷ suất sinh lợi và rủi ro của các ngân hàng thương mại  
Nguyễn Thị Minh Ngọc, Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Thị Thu Vân, Nguyễn Lê Thảo Vy
- 79 Những yếu tố tác động đến nợ xấu của ngân hàng thương mại Việt Nam  
Nguyễn Đào Trâm Anh, Phạm Khánh Linh, Nguyễn Ngọc Kim Ngân,  
Lê Hồ Quang Nhật, Đậu Thị Phương Uyên
- 82 Nâng cao hiệu quả kinh doanh các doanh nghiệp ngành Thép niêm yết tại Việt Nam  
Nguyễn Thị Bích Ngọc  
Vô Tá Tri
- 85 Xu hướng bán hàng đa kênh cho doanh nghiệp bán lẻ ở Việt Nam
- 89 Nghiên cứu định tính về các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành thương hiệu của khách hàng  
Nguyễn Ngọc Diệp, Phan Thanh Hải
- 93 Tác động của đổi mới sáng tạo mở đến kết quả hoạt động của doanh nghiệp  
Trịnh Thị Nhuần
- 97 Vấn đề về lập dự toán công trình xây dựng  
Phạm Thị Liên
- 100 Thiết lập tầm nhìn lãnh đạo doanh nghiệp  
Dương Thị Thúy Nương
- 104 Tăng cường hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển kinh doanh  
Nguyễn Thị Thanh Tâm

## KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

- 109 Vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế về báo cáo tài chính tại Việt Nam  
Đường Thị Quỳnh Liên
- 113 Khung lý thuyết kế toán quản trị với việc ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp  
Nguyễn Thị Hồng Sương
- 116 Kế toán về đo lường tài sản sinh học lĩnh vực nông nghiệp tại Việt Nam  
Nguyễn Thị Hồng Vân
- 119 Kinh nghiệm quốc tế về kế toán chi phí nghiên cứu, phát triển  
Bùi Tố Quyên





# VẬN DỤNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN CÔNG QUỐC TẾ VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TẠI VIỆT NAM

ĐƯỜNG THỊ QUỲNH LIÊN

Những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam đã có nhiều bước tiến mạnh mẽ, hòa nhập với xu thế phát triển chung của nền kinh tế thế giới. Cùng với những chuyển biến tích cực của nền kinh tế thị trường, khu vực tài chính công cũng có những thay đổi đáng kể. Tuy nhiên, kế toán khu vực công ở Việt Nam vẫn còn một khoảng cách với các chuẩn mực kế toán công quốc tế, nhất là bước cuối cùng trong quy trình hạch toán kế toán là lập báo cáo tài chính. Bài viết phân tích sự cần thiết áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế, từ đó đề ra một số định hướng để vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế về báo cáo tài chính tại Việt Nam.

Từ khóa: Chuẩn mực kế toán, kế toán công, báo cáo tài chính

## APPLYING THE INTERNATIONAL PUBLIC ACCOUNTING STANDARDS ON FINANCIAL STATEMENTS IN VIETNAM

Duong Thi Quynh Lien

*In recent years, the Vietnam's economy has made strong movement forward to integrate into general development trend of the world economy. Together with positive movements of the market economy, the public finance sector also has significant changes. However, the public accounting sector of Vietnam still has a considerable gap with the International Public Accounting Standards. This paper analyzes the need to apply international public accounting standards, thereby proposing directions to apply these standards regarding financial statements in Vietnam.*

*Keywords: Accounting standards, public accounting, financial statements*

Ngày nhận bài: 7/2/2023

Ngày hoàn thiện biên tập: 24/2/2023

Ngày duyệt đăng: 2/3/2023

### Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc xây dựng và vận dụng chuẩn mực kế toán (CMKT) công tạo ra một môi trường pháp lý quan trọng. Ngoài ra, đòi hỏi về nhu cầu báo cáo tài chính (BCTC) đầy đủ, chính xác, minh bạch theo thông lệ quốc tế là điều xã hội quan tâm. Trên cơ sở nền tảng hệ thống CMKT công quốc tế (IPSAS), vấn đề đặt ra phải xây dựng, công bố hệ thống CMKT công phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tế tại Việt Nam.

Hiện nay, nhiều quốc gia đã xây dựng và công bố các CMKT công. Việt Nam đã tiến hành xây dựng và công bố hệ thống CMKT trong lĩnh vực doanh nghiệp (DN). Tuy nhiên, trong lĩnh vực kế toán công (KTC) mới chỉ xây dựng và ban hành các chế độ kế toán hướng dẫn công tác kế toán và tổ chức bộ máy kế toán, chưa có quy định mang tính nguyên tắc, thống nhất một cách đầy đủ, đồng bộ phù hợp với thông lệ quốc tế. Vì vậy, xây dựng và công bố các CMKT là nhu cầu tất yếu khách quan. Nghiên cứu phân tích, đánh giá những vấn đề liên quan đến sự cần thiết vận dụng IPSAS về BCTC tại Việt Nam và đưa ra các định hướng hoàn thiện trong quá trình vận dụng để đáp ứng yêu cầu hội nhập.

### Chuẩn mực kế toán công quốc tế về báo cáo tài chính

BCTC khu vực công là các báo cáo được trình bày theo một cấu trúc chặt chẽ về tình hình tài chính của đơn vị và các giao dịch được thực hiện bởi một đơn vị thuộc khu vực công. BCTC trong khu vực công cung cấp nguồn thông tin quan trọng phục vụ cho các đối tượng liên quan tổng hợp và kiểm soát tình hình quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN). Hệ thống IPSAS được ban hành làm cơ sở cho việc lập và trình bày BCTC ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, tất cả các BCTC phải được lập và trình bày theo một khuôn mẫu thống nhất cho phù hợp với hệ thống IPSAS.

IPSAS về BCTC được giới thiệu trong các IPSAS gồm: 1 - Trình bày các BCTC, IPSAS 2 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, IPSAS 6 - BCTC hợp nhất và kế toán



các khoản đầu tư vào đơn vị bị kiểm soát, IPSAS 8 - BCTC đối với các khoản lợi ích từ hoạt động liên doanh, IPSAS 10 - BCTC trong nền kinh tế siêu lạm phát, IPSAS 18 - Báo cáo bộ phận, IPSAS 24 - Trình bày thông tin ngân sách trong BCTC. Trong khi đó, KTC ở Việt Nam thực hiện theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp (HCSN) được xây dựng trên cơ sở Luật NSNN, Luật Kế toán và các chính sách tài chính áp dụng cho đơn vị HCSN vẫn còn nhiều điểm khác biệt so với hệ thống IPSAS.

### **Sự cần thiết áp dụng Chuẩn mực kế toán công quốc tế tại Việt Nam**

IPSAS là một hệ thống quy định và hướng dẫn về những nguyên tắc, nội dung, phương pháp và thủ tục kế toán cơ bản, chung nhất và đầy đủ, làm cơ sở ghi chép kế toán và lập BCTC nhằm đạt được sự đánh giá trung thực, hợp lý, khách quan về thực trạng tài chính cũng như kết quả hoạt động của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực công.

IPSAS được xây dựng và áp dụng ở các quốc gia có nền kinh tế hội nhập như là một nhu cầu khách quan tất yếu. Hệ thống CMKT có thể được trình bày dưới các hình thức văn bản khác nhau, theo từng chuẩn mực riêng rẽ hoặc trình bày, quy định trong hệ thống kế toán chung, tùy theo đặc điểm của mỗi quốc gia. Ủy ban Chuẩn mực kế toán quốc tế về lĩnh vực công (IPSASB) thuộc Liên đoàn Kế toán quốc tế đã soạn thảo CMKT cho các đơn vị thuộc lĩnh vực công.

Hiện nay, Việt Nam đã có bước tiến đáng kể trong việc nghiên cứu xây dựng các quy định trong lĩnh vực KTC theo hướng hòa nhập với thông lệ quốc tế, nhưng vẫn còn khoảng cách nhất định giữa việc ghi nhận và trình bày các thông tin về thu chi NSNN, kế toán các quỹ tài chính, kế toán thuế và kế toán tại các đơn vị HCSN với thông lệ quốc tế.

Trên cơ sở nền tảng hệ thống IPSAS, nhiều quốc gia đã xây dựng và công bố các CMKT công áp dụng trong quốc gia mình. Việt Nam đã xây dựng và công bố hệ thống CMKT trong lĩnh vực DN, tuy nhiên, trong lĩnh vực KTC, mới chỉ có các chế độ kế toán hướng dẫn công tác kế toán và tổ chức bộ máy kế toán, chưa có những quy định mang tính nguyên tắc, thống nhất một cách đầy đủ, đồng bộ phù hợp với thông lệ quốc tế. Hiện nay, kế toán khu vực công Việt Nam chưa cung cấp thông tin hữu ích cho trách nhiệm giải trình và ra quyết định; Còn khoảng cách nhất định giữa việc ghi nhận và trình bày các thông tin về thu chi NSNN, kế toán các quỹ tài chính, kế toán thuế và kế toán tại các đơn vị HCSN với thông lệ quốc tế. Với sự phát triển nhanh chóng của khu

vực công trong thập niên vừa qua và định hướng cải cách quản lý tài chính công theo hướng tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn lực công của Việt Nam đòi hỏi kế toán khu vực công phải có những cải cách tích cực... Do đó, việc xây dựng và công bố các CMKT công là nhu cầu tất yếu.

Mức độ, hình thức áp dụng IPSAS tại các quốc gia tương đối đa dạng. Minh chứng rõ nét nhất là thời gian gần đây Việt Nam đã có sự thay đổi lớn trong môi trường kế toán, Bộ Tài chính đã phê duyệt “Đề án áp dụng chuẩn mực BCTC tại Việt Nam” và “Đề án công bố hệ thống CMKT công Việt Nam”. Việc xây dựng và công bố các CMKT công được đặt ra như một nhu cầu tất yếu khách quan. Điều này khẳng định sự cần thiết để áp dụng IPSAS về BCTC tại Việt Nam.

**Báo cáo tài chính khu vực công là các báo cáo được trình bày theo một cấu trúc chặt chẽ về tình hình tài chính của đơn vị và các giao dịch được thực hiện bởi một đơn vị thuộc khu vực công. Báo cáo tài chính trong khu vực công cung cấp nguồn thông tin quan trọng phục vụ cho các đối tượng liên quan tổng hợp và kiểm soát tình hình quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Hệ thống IPSAS được ban hành làm cơ sở cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, tất cả các báo cáo tài chính phải được lập và trình bày theo một khuôn mẫu thống nhất cho phù hợp với hệ thống IPSAS.**

Thực tế ở Việt Nam, hệ thống BCTC công theo quy định hiện hành đã đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước, phù hợp với Luật NSNN và các chính sách quản lý tài chính đối với các đơn vị công. Tuy nhiên, BCTC của đơn vị công hiện nay mới chỉ là một bộ phận cấu thành để tổng hợp vào báo cáo quyết toán ngân sách nhằm phục vụ điều hành ngân sách của Quốc hội.

Cơ sở để kế toán, lập báo cáo tình hình thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh đã tuân thủ theo cơ sở dồn tích nhưng phản ánh chưa đầy đủ toàn bộ thu, chi của đơn vị và kết quả hoạt động của đơn vị. Vì vậy cũng chưa đáp ứng được thông tin đầu vào cho Kiểm toán Nhà nước. Ngoài ra, trong hệ thống BCTC của đơn vị công Việt Nam hiện nay chưa có báo cáo lưu chuyển tiền tệ để phản ánh thông tin về các luồng tiền thu vào và chi ra phát sinh tại đơn vị. Đây là nguồn thông tin đầu vào rất quan trọng để cung cấp cho Kiểm toán nhà nước, phục vụ lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ nhà nước, cung cấp cái nhìn tổng thể





về tình hình tài chính của Nhà nước bằng việc chi ra dòng tiền vào và ra của các hoạt động như hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính...

Xuất phát từ những vấn đề cụ thể như: Nhu cầu quản lý thống nhất về tài chính nhà nước, tổng hợp thông tin một cách đồng bộ, cung cấp các thông tin chính xác, đầy đủ, minh bạch phục vụ điều hành quản lý tài chính công của Nhà nước; Yêu cầu hội nhập quốc tế của Việt Nam; Việc xây dựng các chuẩn mực KTC nhằm giúp Việt Nam được tăng hạng, đánh giá tín nhiệm cao hơn trong các quan hệ với các tổ chức quốc tế; Yêu cầu về việc xây dựng và ban hành các quy định có tính chất pháp lý để điều chỉnh và kiểm tra hoạt động kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước tại Việt Nam trong thời gian vừa qua; Yêu cầu của công tác kế toán, kiểm toán và đào tạo phát triển nguồn cán bộ kế toán, kiểm toán. Tất cả điều này đặt ra yêu cầu tất yếu khách quan trong việc áp dụng IPSAS vào BCTC tại Việt Nam.

### **Định hướng vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế vào Báo cáo tài chính tại Việt Nam**

Để vận dụng hệ thống BCTC cho cơ quan nhà nước tại Việt Nam cũng như đáp ứng phù hợp với CMKT công quốc tế có thể được thực hiện theo một số định hướng như:

*Thứ nhất*, xây dựng, ban hành CMKT khu vực công hoặc tạm thời sử dụng IPSAS có điều chỉnh cho Việt Nam.

Việc vận dụng IPSAS tại Việt Nam phải căn cứ vào điều kiện thực tế của Việt Nam. Trong giai đoạn 2 (2020-2024) của “Đề án công bố hệ thống CMKT công Việt Nam” là nghiên cứu, xây dựng, ban hành và công bố các CMKT công Việt Nam theo các đợt. Từ đây hệ thống CMKT công của Việt Nam áp dụng cho các đơn vị kế toán trong lĩnh vực công phải đảm bảo các yêu cầu hội nhập kinh tế của Đất nước; đồng bộ với cải cách, đổi mới chính sách quản lý kinh tế, chính sách quản lý tài chính công của Việt Nam; là cơ sở để cung cấp thông tin tài chính kịp thời, trung thực nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả, tính công khai minh bạch trong quản lý các nguồn lực của Chính phủ.

Ngoài ra, hiện tại việc sử dụng IPSAS có điều chỉnh cho Việt Nam là giải pháp giải quyết ngay những việc cần làm, thể hiện sự quyết tâm của người làm chính sách trong việc khắc phục sự yếu kém của chế độ kế toán nhà nước hiện hành và nhanh chóng đáp ứng yêu cầu hội nhập. Mọi nguyên tắc, phương pháp kế toán đều tuân thủ IPSAS ngoại trừ những trường hợp khác biệt của Việt Nam thì điều chỉnh riêng. Nếu sử dụng toàn bộ IPSAS có điều chỉnh cho

Việt Nam sẽ hạn chế được sự không khách quan của các cá nhân, cơ quan quản lý nhà nước trong việc ban hành chế độ kế toán lĩnh vực công.

*Thứ hai*, tăng cường sự hỗ trợ của cơ quan hành pháp và lập pháp; cùng với sự tài trợ của quốc tế về tài chính lẫn chuyên môn

Để vận dụng IPSAS về BCTC vào môi trường KTC Việt Nam, nhằm cung cấp BCTC khu vực công trung thực, hữu ích, cần sự cải cách với sự hỗ trợ của cơ quan lập pháp và hành pháp bằng các quy định pháp luật, chính sách kế toán, chính sách tài chính khu vực công... theo hướng tích cực, ủng hộ cải cách kế toán khu vực công nhằm tạo BCTC trung thực, hữu ích. Bên cạnh đó, cần sự hỗ trợ của quốc tế, đặc biệt là sự hỗ trợ về chuyên môn và kinh nghiệm của các quốc gia đã thực hiện BCTC trên cơ sở dồn tích thành công để việc cải cách kế toán khu vực công, kết hợp với việc vận dụng IPSAS vào BCTC một cách hiệu quả nhất, ít tốn kém nhất.

*Thứ ba*, xác định một cách rõ ràng mục tiêu của BCTC khu vực công.

Để BCTC khu vực công cung cấp thông tin hữu ích cho các đối tượng sử dụng thì BCTC khu vực công cần xác định mục tiêu cung cấp thông tin một cách rõ ràng. Khi vận dụng IPSAS về BCTC tại Việt Nam cần phân biệt và đưa ra quy định rõ ràng về BCTC cho mục đích chung và BCTC cho mục đích đặc biệt. Mở rộng đối tượng sử dụng BCTC và công bố công khai rộng rãi BCTC cho mục đích chung để đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin của công chúng. Mục đích của BCTC khu vực công không chỉ cung cấp thông tin hữu ích cho việc ra quyết định mà còn cung cấp thông tin cho việc giải trình trách nhiệm. Để phù hợp với xu hướng chung của kế toán khu vực công trên thế giới, việc chia BCTC đơn vị công thành 2 loại: BCTC dùng cho mục đích chung và BCTC dùng cho mục đích đặc biệt (thuế, thu chi ngân sách, bí mật quốc gia...) là hoàn toàn cần thiết.

*Thứ tư*, áp dụng cơ sở kế toán dồn tích một cách đồng bộ và đầy đủ.

Để hoàn toàn phù hợp với IPSAS thì cần áp dụng cơ sở kế toán dồn tích cho các đơn vị thuộc khu vực công một cách đồng bộ và xây dựng các nguyên tắc lập và trình BCTC khu vực công. Để BCTC khu vực công được minh bạch, hữu ích, điều quan trọng nhất là thay đổi cơ sở ghi nhận chi từ mức độ hiện thời của kế toán dồn tích sang cơ sở dồn tích toàn bộ. Hơn nữa, việc áp dụng cơ sở dồn tích trong kế toán khu vực công cũng là việc làm phù hợp với lộ trình biên soạn KTC và cải cách chế độ kế toán khu vực công của Bộ Tài chính Việt Nam và phù hợp với xu hướng kế toán thế giới.



Bên cạnh đó, cần quy định các nguyên tắc lập và trình bày BCTC cho khu vực công. Để tương đồng với IPSAS và tương đồng với CMKT của DN, nguyên tắc lập và trình bày BCTC khu vực công tại Việt Nam gồm có các nguyên tắc: hoạt động liên tục, cơ sở dồn tích, trọng yếu và tập hợp, bù trừ, nhất quán, có thể so sánh được.

*Thứ năm*, nâng cao trình độ chuyên môn của nhân sự làm kế toán khu vực công khi vận dụng IPSAS.

Việc nâng cao chất lượng BCTC cần có đội ngũ chuyên môn, chuyên gia. Những người làm kế toán khu vực công cần có trình độ chuyên môn cao, am hiểu về nghiệp vụ, đặc biệt có sự hiểu biết về IPSAS để có thể áp dụng một cách chính xác và có chọn lọc. Theo đó, Việt Nam cần đầu tư nâng cao trình độ chuyên môn của chuyên gia, chuyên viên kế toán bằng các chương trình tập huấn, tái đào tạo, tổ chức các hội thảo trao đổi chuyên môn, cập nhật các kiến thức mới về kế toán trong khu vực công theo thông lệ chung quốc tế và tạo điều kiện để đội ngũ có thể tiếp cận các IPSAS và xu hướng kế toán khu vực công quốc tế. Chính sách tuyển dụng cần hợp lý, chiêu mộ các nhân sự trong nước và ngoài nước được đào tạo chuyên sâu về kế toán khu vực công, có kinh nghiệm làm việc tại các quốc gia đã thực hiện cải cách kế toán khu vực công và BCTC được lập trên cơ sở dồn tích thành công để làm đội ngũ tiên phong, nòng cốt trong việc cải cách kế toán khu vực công Việt Nam.

*Thứ sáu*, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin khi vận dụng IPSAS về BCTC tại Việt Nam.

Để BCTC khu vực công cung cấp thông tin trung thực, hữu ích thì cần thiết phải xây dựng một phần mềm kế toán dùng chung cho các đơn vị công và kết nối trực tuyến toàn quốc. Hơn nữa, việc dùng chung phần mềm kế toán sẽ rất thuận lợi cho việc tổng hợp số liệu để lập và trình bày BCTC cho khu vực công. Cùng với đó, thiết kế hệ thống xử lý thông tin tiên tiến, nâng cao chất lượng đường truyền, tốc độ truyền dữ liệu cao, bảo mật an toàn để có thể kết nối kịp thời dữ liệu ở tất cả các đơn vị công trong hệ thống.

*Thứ bảy*, hoàn thiện BCTC khu vực công theo định hướng IPSAS.

Xu hướng chung của kế toán khu vực công của các quốc gia trên thế giới là chuyển dần kế toán khu vực công từ cơ sở tiền sang cơ sở dồn tích hoàn toàn. Các quốc gia đã chuyển thành công kế toán khu vực công sang cơ sở dồn tích hầu hết là các quốc gia phát triển, còn lại các quốc gia khác tùy điều kiện, khả năng của từng quốc gia mà họ đang chuyển dần. Việt Nam đã có cam kết của Chính phủ về việc tuân thủ IPSASs và Bộ Tài chính đã đưa ra lộ trình vận

dụng IPSAS vào việc ban hành CMKT khu vực công Việt Nam trong tương lai.

## Kết luận

Với yêu cầu hội nhập và cải cách hiện nay, việc vận dụng IPSAS là hết sức quan trọng và cần thiết phải có những định hướng rõ ràng trong quá trình vận dụng. Đối với việc vận dụng IPSAS về trình bày BCTC (IPSAS 1), cần có sự đánh giá nghiên cứu để có thể ban hành các quy định phù hợp. Như vậy, việc nắm bắt xu hướng chung cùng với các điều kiện tại Việt Nam, thì vấn đề khảo cứu các nghiên cứu về nhân tố tác động đến việc vận dụng IPSAS trong việc trình bày BCTC công ở Việt Nam là rất cần thiết và cần tiếp tục đẩy mạnh trong thời gian tới.

## Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Tài chính (2019), *Đề án công bố hệ thống Chuẩn mực Kế toán công của Việt Nam*;
2. Cao Thị Cẩm Vân (2016), *Nghiên cứu những nhân tố ảnh hưởng đến việc xây dựng Chuẩn mực kế toán công Việt Nam trong điều kiện vận dụng Chuẩn mực kế toán công quốc tế*, Luận án Tiến sĩ, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
3. Hà Phước Vũ (2014), *Hệ thống báo cáo tài chính trong các đơn vị hành chính sự nghiệp tại Việt Nam nhìn từ Chuẩn mực Kế toán công quốc tế về trình bày báo cáo tài chính*, Kỷ yếu hội thảo khoa học: Kế toán khu vực công tại Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế toàn cầu, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
4. Mai Thị Hoàng Minh (2014), *Vận dụng Chuẩn mực Kế toán công quốc tế để trình bày báo cáo tài chính nhà nước theo mô hình Tổng kế toán nhà nước*, Kỷ yếu hội thảo khoa học: Kế toán khu vực công tại Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế toàn cầu, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
5. Nguyễn Thị Thu Hà (2017), *Chuẩn mực kế toán công về báo cáo tài chính: một số mô hình trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam*, Tạp chí Công thương;
6. Vũ Thị Diệp (2020), *Sự cần thiết áp dụng chuẩn mực kế toán công tại Việt Nam bài học kinh nghiệm từ quốc tế*, Tạp chí Công thương;
7. Đặng Thái Hùng, *Chuẩn mực kế toán công tại Việt Nam, sự cần thiết và định hướng ban hành*, Tạp chí Kế toán số 79;
8. Ngô Thanh Hoàng, *Vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế vào Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu tài chính kế toán số 02 (127)-2014;
9. Phạm Quang Huy (2013), *Kế toán khu vực công và chu trình quản trị tài chính công hiện đại*, Tạp chí Phát triển và Hội nhập, số 10 (20);
10. Chan, J.L., (2006), *IPSAS and Government Accounting Reform in Developing Countries*, University of Illinois at Chicago;
11. Christiaens, J., Vanhee, C., Rossi, F., Aversano, N., Cauwenberge, P., (2014), *The effect of IPSAS on reforming governmental financial reporting: an international comparison*, International Review of Administrative Sciences.

## Thông tin tác giả:

TS. Đường Thị Quỳnh Liên

Khoa Kế toán, Trường Kinh tế, Trường Đại học Vinh

Email: quynhliendhv@gmail.com